

## DANH MỤC TÀI LIỆU

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

STT	Tài liệu	Trang
1	Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016	2
2	Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016	4
3	Tờ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016: - Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán; - Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 - Mức thù lao, mức thưởng, kinh phí ngoại giao cho HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành năm 2015 và kế hoạch năm 2016	7
4	Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2016	12
5	Tờ trình về việc đăng ký giao dịch chứng khoán trên thị trường UpCom	18
6	Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh của Tổng Công ty	20
7	Dự thảo báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015, phương hướng nhiệm vụ năm 2016	22
8	Dự thảo báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015	31
9	Dự thảo báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2015	41
10	Phiếu góp ý và đề xuất	45

# TỔNG CÔNG TY MAY 10 - CTCP

## CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

**Thời gian:** Ngày 05 tháng 05 năm 2016

**Địa điểm:** Phòng khách 3 - Tổng Công ty May 10, Sài Đồng - Long Biên - Hà Nội

TT	Thời gian	Nội dung	Người TH
1	7h30	Tiếp đón, phát tài liệu, thẻ biểu quyết, phiếu góp ý - đề xuất Ổn định chỗ ngồi khách mời và các cổ đông	Ban TC Ban KS
2	8h00	- Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự - Công bố quyết định và giới thiệu ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ động dự đại hội	Ông Cường
3	8h05	- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông dự đại hội - Giới thiệu chủ tọa lên điều hành đại hội	Bà Thu Hà
4	8h10	- Giới thiệu thư ký đại hội - Thông qua chương trình và tuyên bố khai mạc Đại hội	Chủ tọa
5	8h15	- Thông qua quy chế tổ chức Đại hội	Ông Cường
6	8h20	- Hướng dẫn đại hội bầu ban kiểm phiếu	Chủ tọa
7	8h25	1. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2015; phương hướng nhiệm vụ năm 2016;  2. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015.  3. Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2015;  4. Tờ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016: - Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán; - Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 - Mức thù lao, mức thưởng, kinh phí ngoại giao cho HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành năm 2015 và kế hoạch năm 2016  5. Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2016; 6. Tờ trình đăng ký giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch Upcom;  7. Tờ trình về việc sửa đổi bổ sung Điều lệ theo Luật doanh nghiệp 2014. 8. Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty	Ông Việt  Bà Thu Hà  Ông Giang  Bà Hồng  Bà Hồng  Ông Việt  Ông Việt

<b>TT</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Người TH</b>
8	9h35	Tổng hợp và trả lời các ý kiến góp ý – đề xuất của các cổ đông dự Đại hội	Chủ tọa
9	9h45	<p>Đại hội biểu quyết bằng Thẻ/Phiếu biểu quyết các nội dung sau:</p> <p>1. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2015; phương hướng nhiệm vụ năm 2016;</p> <p>2. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015.</p> <p>3. Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2015;</p> <p>4. Tờ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán;</li> <li>- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015</li> <li>- Mức thù lao, mức thưởng, kinh phí ngoại giao cho HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành năm 2015 và kế hoạch năm 2016</li> </ul> <p>5. Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2016;</p> <p>6. Tờ trình đăng ký giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch Upcom;</p> <p>7. Tờ trình về việc sửa đổi bổ sung Điều lệ theo Luật doanh nghiệp 2014.</p> <p>8. Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty</p>	Chủ tọa điều hành, Ban kiểm phiếu thực hiện
10	10h00	Thông qua Nghị quyết Đại hội và các biên bản	Thư ký
11	10h15	Chủ tọa tuyên bố bế mạc và kết thúc Đại hội.	Chủ tọa

**BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**

Số: /QC-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày tháng năm 2016

DỰ THẢO

## **QUY CHẾ**

### **TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổng Công ty May 10 – CTCP được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 22/04/2015;
- Hội đồng quản trị Tổng Công ty May 10 ban hành quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, với các nội dung sau:

#### **I. CÔNG TÁC TỔ CHỨC ĐẠI HỘI:**

##### **Điều 1. Mục tiêu.**

1. Đạt được sự đồng thuận cao nhất của cổ đông để hoàn thành nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông (sau đây gọi là Đại hội) đề ra.
2. Đảm bảo nguyên tắc làm việc công khai, công bằng, dân chủ và xây dựng.
3. Vì quyền lợi của người lao động, của Tổng công ty và các cổ đông.

##### **Điều 2. Điều kiện tổ chức Đại hội .**

Cuộc họp Đại hội đồng thường niên được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất là 51% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được mời họp theo thông báo tổ chức Đại hội (Khoản 1 điều 141 Luật doanh nghiệp năm 2014).

##### **Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội.**

1. Đại biểu có quyền biểu quyết (sau đây gọi là Đại biểu) là cổ đông nắm giữ (sở hữu hoặc được ủy quyền) cổ phiếu của Tổng công ty chót đến ngày 25/04/2016.
2. Cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Tổng công ty có thể ủy quyền bằng giấy ủy quyền (theo mẫu quy định) cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Giấy ủy quyền phải gửi về ban tổ chức Đại hội trước 02 ngày so với ngày khai mạc Đại hội.
3. Các Đại biểu đến dự Đại hội mặc trang phục lịch sự, giữ trật tự và nghiêm túc trong giờ họp. Không hút thuốc lá trong khuôn viên Tổng Công ty, không nói chuyện ồn ào, tắt chuông điện thoại, không sử dụng điện thoại di động trong hội trường, giao tiếp hòa nhã, thân thiện.
4. Nghiêm túc chấp hành quy chế Đại hội và nội quy Tổng Công ty.
5. Các Đại biểu khi tới dự Đại hội phải mang theo thông báo mời họp và giấy tờ tùy thân là CMND hoặc Hộ chiếu hoặc Căn cước công dân trình ban tổ chức Đại hội. Ban tổ chức Đại hội sẽ cấp thẻ và phiếu biểu quyết có ghi mã số cổ đông, số cổ phần có quyền biểu quyết của Đại biểu và tài liệu họp. Giá trị biểu quyết của phiếu biểu quyết

và thể biểu quyết mà cổ đông đại diện nắm giữ tương ứng với tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết của người đó sở hữu hoặc đại diện sở hữu.

6. Đại biểu đến dự Đại hội sẽ tiến hành biểu quyết các nội dung văn kiện Đại hội.

#### **Điều 4. Thảo luận nội dung phiên họp và giải đáp thắc mắc.**

Sau khi tiến hành xong các báo cáo được trình tại Đại hội, chủ tọa Đại hội tiếp tục chủ trì phiên thảo luận, tiếp nhận ý kiến của các Đại biểu và giải đáp thắc mắc theo nguyên tắc và cách thức sau :

1. Đại biểu tham dự Đại hội viết phiếu đóng góp ý kiến (do ban tổ chức Đại hội cung cấp) và gửi về ban thư ký để tổng hợp gửi lên chủ tọa Đại hội.

2. Chủ tọa Đại hội chỉ trả lời trực tiếp các câu hỏi trọng tâm và liên quan đến các nội dung trong chương trình Đại hội và mang tính đại diện cho nhiều cổ đông, không trả lời trực tiếp và giải thích chi tiết các nội dung đã được công bố thông tin, đã được quy định trong pháp luật, hoặc các nội dung có tính chất giải thích chuyên môn, chi tiết mang tính chất phục vụ yêu cầu riêng biệt của cá nhân cổ đông.

3. Các câu hỏi chưa trả lời trong Đại hội do thời gian có hạn, sẽ được trả lời sau bằng văn bản.

#### **Điều 5. Trách nhiệm của Chủ tọa Đại hội.**

1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các qui chế, thể lệ đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa Đại hội làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

3. Giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình diễn ra Đại hội.

#### **Điều 6. Trách nhiệm của Ban thư ký, Ban thẩm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu:**

1. Ban thư ký gồm hai (02) người do chủ tọa Đại hội giới thiệu, chịu trách nhiệm trước chủ tọa Đại hội và Đại hội về nhiệm vụ của mình; ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến tại Đại hội và những vấn đề đã được các Đại biểu thông qua kể cả các vấn đề còn bảo lưu tại Đại hội; tiếp nhận phiếu đóng góp ý kiến của các Đại biểu; soạn thảo biên bản cuộc họp Đại hội và nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

2. Ban thẩm tra tư cách cổ đông gồm ba (03) người, giúp chủ tọa Đại hội kiểm tra các điều kiện để tiến hành Đại hội và tư cách của Đại biểu dự họp; báo cáo kết quả thẩm tra tư cách Đại biểu tham dự Đại hội.

3. Ban kiểm phiếu gồm năm (05) người, giúp Chủ tọa Đại hội hướng dẫn các cổ đông tiến hành bỏ phiếu biểu quyết theo chương trình Đại hội và công bố kết quả bỏ phiếu.

## **II. BIỂU QUYẾT VÀ THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI:**

### **Điều 7. Thẻ biểu quyết.**

- Đặc điểm: Thẻ biểu quyết ghi thông tin của cổ đông, mã số cổ đông tham dự và số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, do ban tổ chức Đại hội cấp khi đại biểu đến dự và đăng ký với ban tổ chức.

- Mục đích: Dùng để biểu quyết những nội dung cần thông qua ngay tại Đại hội theo hình thức giơ thẻ, bao gồm:

1. Thông qua Ban thư ký Đại hội;
2. Thông qua Ban Kiểm phiếu Đại hội;
3. Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội;
4. Thông qua Chương trình Đại hội;
5. Thông qua Nghị quyết Đại hội.

- Cách sử dụng: Đại biểu sẽ phải thực hiện việc giơ thẻ biểu quyết để biểu quyết “Đồng ý”, hoặc “Không đồng ý”, hoặc “Không có ý kiến” với những nội dung biểu quyết khi Ban Tổ chức hoặc Chủ tọa Đại hội yêu cầu biểu quyết. Đại biểu không giơ thẻ biểu quyết được xem như không có ý kiến hoặc trong lúc biểu quyết, Đại biểu ra ngoài được xem như đồng ý nội dung cần biểu quyết. Kết quả kiểm phiếu sẽ được Ban kiểm phiếu hoặc Chủ tọa công bố ngay sau khi biểu quyết từng nội dung.

### **Điều 8. Phiếu biểu quyết.**

- Đặc điểm: Phiếu biểu quyết ghi thông tin của cổ đông, mã số cổ đông tham dự và số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, do ban tổ chức Đại hội cấp khi đại biểu đến dự và đăng ký với ban tổ chức.

- Mục đích: Dùng để biểu quyết những nội dung cần thông qua tại Đại hội bằng cách bỏ phiếu. Ban Tổ chức bố trí thùng phiếu tại hội trường để cổ đông bỏ phiếu biểu quyết. Những nội dung cần biểu quyết bao gồm:

1. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2015; kế hoạch hoạt động SXKD năm 2016;
2. Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán;
3. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015;
4. Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2015;
5. Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ theo điều lệ; thù lao và thưởng cho HĐQT, BKS năm 2015; kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2016.
6. Tờ trình phương án tăng vốn điều lệ của Tổng Công ty.
7. Tờ trình về việc đăng ký giao dịch chứng khoán trên thị trường;
8. Tờ trình về việc sửa đổi bổ sung Điều lệ theo Luật doanh nghiệp 2014 và bổ sung ngành nghề kinh doanh khám chữa bệnh của Tổng công ty.

- Cách sử dụng: Trên Phiếu biểu quyết, Ban Tổ chức Đại hội đã in đầy đủ những nội dung cần biểu quyết nêu trên. Tương ứng với mỗi nội dung cần biểu quyết có 3 phương án biểu quyết là “Đồng ý”, hoặc “Không đồng ý”, hoặc “Không có ý kiến”. Khi Chủ

toạ yêu cầu bỏ phiếu, Đại biểu lựa chọn phương án nào thì đánh dấu “X” vào phương án đó và lần lượt bỏ phiếu biểu quyết vào thùng phiếu đặt phía ở trên hội trường. Ban Kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm phiếu và báo cáo kết quả kiểm phiếu ngay tại Đại hội.

**Điều 9: Cách tính kết quả biểu quyết:**

- Quyết định của Đại hội được thông qua khi có số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.

- Đối với việc quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ, bổ sung ngành nghề kinh doanh (nội dung 8 của Điều 8 quy chế này) được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.

**Điều 10. Các nội dung khác.**

1. Các nội dung khác không quy định trong quy chế này thì thực hiện theo điều lệ.
2. Trường hợp điều lệ không quy định thì thực hiện theo Luật doanh nghiệp hiện hành.

Trên đây là toàn bộ nội dung qui chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Tổng Công ty May 10 - CTCP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch**

**Vũ Đức Giang**

Số: /TTr-HĐQT

DỰ THẢO

Hà nội, ngày tháng 05 năm 2016

## TỜ TRÌNH

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

Căn cứ vào Điều lệ hoạt động của Tổng công ty May 10 — CTCP đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 22 tháng 04 năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2015;

Căn cứ vào kết quả báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán;

Hội đồng quản trị Tổng công ty May 10-CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua 03 nội dung sau:

1. **Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán.**
2. **Phương án phân phối lợi nhuận 2015.**
3. **Mức thù lao, mức thưởng, kinh phí ngoại giao cho HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành năm 2015 và kế hoạch năm 2016.**

#### **Nội dung 1: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015 đã được kiểm toán:**

##### **1. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN:**

ĐVT: Đồng

STT	NỘI DUNG	Số đầu năm	Số cuối kỳ
<b>I</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>559,052,053,663</b>	<b>716,479,876,761</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	29,487,620,735	73,499,545,079
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	3,800,000,000	1,900,000,000
3	Các khoản phải thu	249,112,090,314	298,228,202,579
4	Hàng tồn kho	247,159,557,122	306,234,749,429
5	Tài sản ngắn hạn khác	29,492,785,492	36,617,379,674
<b>II</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>253,383,274,445</b>	<b>314,960,649,126</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	11,393,821,154	57,077,309,663
2	Tài sản cố định	213,192,917,390	225,726,863,717
	- Tài sản cố định hữu hình	211,831,668,451	223,423,850,559
	- Tài sản cố định vô hình	411,609,914	1,351,541,218
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	949,639,025	951,471,940
3	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	6,515,000,000	3,480,000,000
4	Tài sản dài hạn khác	22,281,535,901	28,676,475,746
<b>III</b>	<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>812,435,328,108</b>	<b>1,031,440,525,887</b>
<b>IV</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>628,766,323,284</b>	<b>819,085,709,556</b>
1	Nợ ngắn hạn	493,296,786,093	661,682,721,079
2	Nợ dài hạn	135,469,537,191	157,402,988,477
<b>V</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>183,669,004,824</b>	<b>212,354,816,331</b>



1	Vốn chủ sở hữu	<b>182,966,645,295</b>	<b>211,651,815,258</b>
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	100,000,000,000	100,000,000,000
	- Thặng dư vốn cổ phần	170,000,000	170,000,000
	- Quỹ đầu tư phát triển	59,117,819,147	64,247,819,147
	- Lợi nhuận chưa phân phối	23,678,826,148	47,233,996,111
2	Lợi ích cổ đông thiểu số	702,359,529	703,001,073
<b>VI</b>	<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>812,435,328,108</b>	<b>1,031,440,525,887</b>

## 2. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2015:

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2014	Năm 2015
1	<b>Doanh thu bán hàng và cung cấp DV</b>	<b>2,344,629,002,584</b>	<b>2,712,756,475,636</b>
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	475,225,881	268,326,533
3	<b>DT thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>2,344,153,776,703</b>	<b>2,712,488,149,103</b>
4	Giá vốn hàng bán	2,012,030,361,818	2,335,783,962,105
5	<b>Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>332,123,414,885</b>	<b>376,704,186,998</b>
6	Doanh thu hoạt động tài chính	14,711,679,611	21,274,313,955
7	Chi phí tài chính	14,125,485,755	30,495,005,121
8	Chi phí bán hàng	121,713,141,052	138,879,938,937
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	164,003,712,221	171,692,454,641
10	<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD</b>	<b>46,992,755,468</b>	<b>56,911,102,254</b>
11	Thu nhập khác	7,399,471,142	6,680,934,887
12	Chi phí khác	2,988,027,645	4,128,227,166
13	<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>4,411,443,497</b>	<b>2,552,707,721</b>
14	Lãi/lỗ liên doanh, liên kết	154,043,828	
15	<b>Tổng lợi nhuận kê toán trước thuế</b>	<b>51,558,242,793</b>	<b>59,463,809,975</b>
16	Thuế thu nhập doanh nghiệp	6,345,969,191	10,904,358,454
17	<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>45,212,273,602</b>	<b>48,559,451,521</b>
18	Thu nhập trên mỗi cổ phiếu	5.191	4.780

## 3. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kỳ trước	Kỳ báo cáo
1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản dài hạn / Tổng tài sản	%	31.19	30.54
	- Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản	%	68.81	69.46
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	%	77.39	79.41
	- Nguồn vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn	%	22.52	20.59
3	Khả năng thanh toán			
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0.63	0.62

	- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1.13	1.08
4	Tỷ suất lợi nhuận			
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản BQ	%	5.62	5.27
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	1.93	1.79
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Nguồn vốn chủ sở hữu	%	24.71	22.87

**Nội dung 2: Phương án phân phối lợi nhuận 2015:**

**1. Phân phối lợi nhuận:**

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	KH theo NQ ĐH ĐCĐ	Thực hiện 2015
1	Lợi nhuận thực hiện (Lợi nhuận trước thuế)	53,000	57,577
2	Thuế TNDN phải nộp		10,353
3	Lợi nhuận sau thuế 2015 = (1)-(2)	41,340	47,224
4	Lợi nhuận năm trước mang sang		23,678
5	Phân phối lợi nhuận năm 2014 trong năm 2015		23,670
6	Tạm giữ lại 10% lợi nhuận chưa phân phối		4,722
7	Lãi cổ tức phải trả	18,000	20,000
8	Lợi nhuận còn lại trích lập các quỹ = (3+4-5-6-7)		22,510
8.1	Quỹ đầu tư phát triển = (8) x 26%		5,873
8.2	Quỹ khen thưởng = (8) x 40%		9,004
8.3	Quỹ phúc lợi = (8) x 25%		5,627
7.4	Thưởng HĐQT, BKS và kinh phí ngoại giao (3%) = (3) x 3%		1,417
7.5	Thưởng HĐQT, BKS, ban điều hành 10%/phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch = ((LN thực hiện - LN kế hoạch) (theo ĐHĐCĐ) x 10%		588

**2. Chi trả cổ tức năm 2015:**

- Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2015: 20%/mệnh giá/năm.
- Đồng tiền thanh toán: Việt nam đồng
- Thời gian chi trả cổ tức: Thực hiện trả trước ngày 30 tháng 6 năm 2016.
- Nguồn thực hiện: Từ lợi nhuận sau thuế năm 2015 (trên báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán).

**3. Khấu trừ thuế TNCN:** Tổng công ty May 10 – CTCP thực hiện khấu trừ 5% thuế TNCN theo quy định trước khi chi trả lãi cổ tức cho các cổ đông cá thể.

**4. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị:**

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện chi tiết phương án chi trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu.

**Nội dung 3: Mức thù lao, mức thưởng, kinh phí ngoại giao cho HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành năm 2015 và kế hoạch năm 2016:**

**1. Mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:**

**a. Thực hiện trong năm 2015:**

- Tại ĐHCĐ 2015 đã thông qua mức thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2015 là 4% lợi nhuận sau thuế thực hiện: 1.889 triệu đồng.
- Tổng mức thù lao đã chi trả: 721,80 triệu đồng.

**b. Kế hoạch 2016:**

- Nhằm đảm bảo quyền lợi và trách nhiệm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong hoạt động quản trị Tổng công ty, Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016 là 4%/ lợi nhuận sau thuế (bằng mức năm 2015).

**2. Mức thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành và kinh phí ngoại giao:**

**a. Thực hiện năm 2015:**

Trong năm 2015, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Điều hành Tổng công ty đã tận tâm, tận lực phối hợp chặt chẽ trong công tác lãnh đạo, điều hành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2015 (kết quả cụ thể như trong báo cáo trình Đại hội)

Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

- Mức trích thưởng và kinh phí ngoại giao năm 2015 cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành là 3%/ lợi nhuận sau thuế là 1.417 triệu đồng

- Mức trích thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành 10% phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch là 588 triệu đồng.

Phương án phân phối cụ thể kính trình Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.

**b. Kế hoạch năm 2016:**

Trong năm 2016, kính trình Đại hội thông qua mức thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và chi phí ngoại giao là 3% của lợi nhuận sau thuế và 10% phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch đề ra.

**Trân trọng kính trình Đại hội.**

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Vũ Đức Giang**

Số...../TTr-HĐQT

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày tháng năm 2016

**TỜ TRÌNH****V/v: Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2016****Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Luật Chứng khoán sửa đổi bổ sung số 62/2010/QH ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty May 10 - CTCP;
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Tổng công ty May 10 – CTCP.

Hội đồng quản trị Tổng công ty May 10 - CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ Tổng công ty như sau:

**1. Tình hình hoạt động kinh doanh 3 năm gần nhất và KH SXKD 2016 - 2018**

Kết quả hoạt động kinh doanh 2013 – 2015:

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
Tổng tài sản	796.949	812.435	1.031.441
Tổng doanh thu	1.592.382	2.366.250	2.740.430
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	36.623	47.147	56.911
Lợi nhuận khác	6.133	4.411	2.553
Lợi nhuận trước thuế	45.136	51.558	59.464
Lợi nhuận sau thuế	31.657	45.212	48.559
Tỷ lệ trả cổ tức (% trên mệnh giá cổ phần)	18%	18%	20%

Kế hoạch kinh doanh 2016 – 2020:

- Mức tăng trưởng doanh thu bình quân: 5%/năm
- Mức tăng trưởng lợi nhuận sau thuế hàng năm: từ 5% trở lên
- Cổ tức hàng năm: từ 18% trên mệnh giá cổ phần trở lên
- Mức tăng trưởng thu nhập bình quân hàng năm: tăng từ 5% trở lên

## 2. Sự cần thiết phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ:

Tổng mức vốn điều lệ của Tổng công ty tại thời điểm 31/12/2015 (theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi KPMG) chỉ chiếm 9,7% tổng tài sản. Tỷ lệ Nợ/Vốn chủ sở hữu là 3,86 lần. Do vậy, tỷ lệ an toàn vốn của Tổng Công ty còn thấp. Trong khi đó, khách hàng thường quan tâm, đánh giá tổng vốn chủ sở hữu hiện có, các chỉ số an toàn tài chính của Tổng công ty.

## 3. Mục tiêu tăng vốn điều lệ:

- Huy động vốn để đầu tư thiết bị chiều sâu, đổi mới công nghệ, nhằm tăng năng suất lao động và tăng khả năng cạnh tranh, hội nhập quốc tế.
- Huy động vốn để phục vụ sản xuất kinh doanh và sử dụng vốn cho dự án đầu tư mở rộng năng lực sản xuất chi nhánh Tổng công ty May 10 – CTCP Trung tâm thương mại và sản xuất công nghệ cao Hưng Hà (Giai đoạn II);
- Nâng cao năng lực tài chính của Tổng công ty, đảm bảo cơ cấu tài chính ngày càng an toàn và hiệu quả hơn, giảm bớt việc sử dụng các đòn bẩy tài chính từ vốn tín dụng ngân hàng và tăng cường khả năng tự chủ về tài chính;
- Đảm bảo quyền lợi và tỷ lệ sở hữu của cổ đông hiện hữu thông qua việc tăng vốn tương ứng theo tỷ lệ sở hữu của cổ đông hiện hữu .
- Nâng cao hình ảnh của Tổng công ty trước các đối tác, bạn hàng.

## 4. Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ:

- |   |  |
|---|--|
| Tên cổ phiếu:   | Cổ phiếu Tổng công ty May 10 - CTCP  |
| Loại cổ phần:   | Cổ phần phổ thông  |
| Mệnh giá:   | 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phần   |
| Số lượng cổ phần trước khi phát hành:                         | 10.000.000 (Mười triệu) cổ phần  |
| Số lượng cổ phần dự kiến phát hành:                           | 8.000.000 (Tám triệu) cổ phần  |
| Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:                         | 80.000.000.000 (Tám mươi tỷ) đồng  |
| Số lượng cổ phiếu sau phát hành:                              | 18.000.000 (Mười tám triệu) cổ phần  |
| Tỷ lệ số cổ phần phát hành tăng thêm/Tổng số cổ phần hiện có: | 80%  |
| - Giá phát hành:  | 15.000 (Mười lăm nghìn) đồng/cổ phần   |
| - Tổng số tiền dự kiến thu được:                              | 120.000.000.000 (Một trăm hai mươi tỷ đồng)                                      |
| - Thời gian thực hiện:  | Quý 3 và quý 4 năm 2016  |
| - Đối tượng phát hành:  | Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông chốt để phát hành thêm cổ phiếu. |
| - Tỷ lệ thực hiện:  | 10:8 (cổ đông sở hữu 1 cổ phần tương ứng với 1 quyền, 10 quyền                   |

được mua 8 cổ phần mới)

- Phương án làm tròn, phương án xử lý cổ phiếu lẻ:
- ✓ Đối với cổ phiếu lẻ (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền, để đảm bảo không vượt quá số lượng chào bán, số lượng cổ phiếu chào bán thêm mà cổ đông sở hữu quyền được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
- ✓ Số lượng cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu được mua nhưng từ chối mua toàn bộ hoặc một phần và số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sau khi phân phối cho cổ đông hiện hữu, ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiếp tục chào bán cho các đối tượng khác với giá bán bằng giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là 15.000 (Mười lăm nghìn) đồng/cổ phần. Việc lựa chọn đối tượng chào bán được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.
- ✓ Số lượng cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu được mua nhưng từ chối mua được ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty chào bán cho các đối tượng khác nêu trên sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo quy định của Pháp luật. Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Tổng Công ty chào bán cho các đối tượng khác được tự do chuyển nhượng.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 582 cổ phiếu, cổ đông A được mua  $582 : 10 \times 8 = 465,6$  cổ phần mới, theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị, cổ đông A được mua 465 cổ phần mới, phần thập phân 0,6 cổ phần là số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn.

- Thời gian phát hành dự kiến: Sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có sự chấp thuận của UBCKNN trong năm 2016, ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định căn cứ vào tình hình thị trường và hoạt động của Công ty.

▪ **Nguyên tắc xác định giá phát hành cho cổ đông hiện hữu và người lao động:**

Dựa trên cơ sở giá trị sổ sách, giá thị trường và đánh giá mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành.

- Giá trị sổ sách của cổ phiếu Tổng công ty May 10 - CTCP tại thời điểm 31/12/2015 căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán là: 21.235 đồng/cổ phần.

- Giá pha loãng của cổ phiếu Tổng công ty May 10 - CTCP:

Tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, giá thị trường của cổ phiếu Tổng công ty sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

$$P_{pl} = \frac{P_t + Pr \cdot I}{1 + I}$$

$$= \frac{20.000 + [15.000 \cdot (8/10)]}{1 + 8/10} = 17.777 \text{ đồng/cổ phần}$$

*Trong đó:*

- Ppl: là giá cổ phiếu pha loãng;
- Pt: 20.000 đồng/cổ phần (Giá giả định tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền);  
*(Hiện tại do cổ phiếu Tổng công ty May 10 – CTCP chưa niêm yết trên sở giao dịch chứng khoán và trên thị trường có rất ít giao dịch nên không có giá trị thị trường để tham chiếu. Giá sử giá cổ phiếu Tổng công ty May 10 – CTCP là 20.000 đồng/cổ phần tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu).*
- Pr: 15.000 đồng/cổ phần (Giá phát hành đối với quyền mua cổ phiếu phát hành thêm);
- I2: 8/10 (Tỷ lệ tăng vốn đối với việc thực hiện quyền phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu).

*Đợt phát hành cổ phiếu của Tổng công ty được chào bán cho cho cổ đông hiện hữu. Do tính chất ưu tiên của đối tượng phân phối, đồng thời căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu sử dụng vốn, giá trị thị trường và giá trị sổ sách của cổ phiếu, cũng như trên cơ sở phân tích mức độ pha loãng giá, giá chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu là 15.000 đồng/cổ phần.*

- Tổng công ty May 10 – CTCP cam kết đưa cổ phiếu vào giao dịch trên thị trường chứng khoán có tổ chức trong vòng 1 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo đúng qui định của Pháp luật.
- **Tỷ lệ thành công hoặc số tiền cần thu được trong đợt phát hành**  
Để đáp ứng nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016, tỷ lệ chào bán thành công dự kiến là 100% (tương đương với số tiền thu được là 120.000.000.000 đồng). Trong trường hợp đợt phát hành không thành công hoặc không thu đủ số tiền như dự kiến, Hội đồng quản trị có kế hoạch huy động từ các nguồn khác nhau như vay vốn thương mại, vay vốn tín dụng của Ngân hàng.
- **Xử lý số trường hợp không chào bán hết cổ phiếu đăng ký phát hành:**  
Trong trường hợp kết thúc thời gian chào bán theo quy định, Tổng công ty không chào bán hết số cổ phiếu như đăng ký, số tiền thu được từ đợt phát hành không

đủ theo đúng dự kiến, để thực hiện dự án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, tùy tình hình thực tế, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các giải pháp như sau:

- Xin gia hạn đợt chào bán để tiếp tục chào bán nốt số cổ phiếu còn lại;
- Tiến hành bổ sung nguồn vốn còn thiếu thông qua vay ngân hàng theo các Hợp đồng tín dụng.

## 5. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành

Số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu dự kiến là 120.000.000.000 đồng (Một trăm hai mươi tỷ đồng) sẽ được sử dụng cho các mục đích sau:

STT	Mục đích	Số tiền dự kiến (đồng)	Thời gian dự kiến sử dụng vốn
1	Đầu tư thiết bị chiều sâu, đổi mới công nghệ.	80.000.000.000	2016-2017
2	Dự án Đầu tư mở rộng năng lực sản xuất chi nhánh Tổng công ty May 10 – CTCP – Trung tâm thương mại và sản xuất Công nghệ cao Hưng Hà (Giai đoạn II)	40.000.000.000	2016-2017

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lập Phương án sử dụng vốn chi tiết cho từng mục đích nói trên.

## 6. Các nội dung khác

Hội đồng quản trị Tổng công ty kính trình ĐHĐCĐ thông qua các nội dung sau:

- ✓ Ủy quyền cho HĐQT triển khai phương án phát hành, lựa chọn thời điểm cụ thể và thực hiện các thủ tục đăng ký phát hành với Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.
- ✓ Ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty thực hiện việc xử lý cổ phiếu lẻ do làm tròn, cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua; thực hiện các biện pháp xử lý trong trường hợp không chào bán hết số cổ phiếu đăng ký phát hành.
- ✓ Ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh việc phân bổ, sử dụng nguồn vốn huy động; thay đổi mục đích sử dụng vốn (nếu cần thiết) cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo ĐHĐCĐ gần nhất về các điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này.
- ✓ Ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Tổng công ty liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành.



- ✓ Ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty thực hiện các công việc liên quan nhằm đảm bảo thành công của đợt phát hành.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua toàn bộ nội dung Phương án phát hành tăng vốn năm 2016 của Tổng công ty May 10 - CTCP./.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Vũ Đức Giang**

Số: /TTr - HĐQT

Hà Nội, ngày tháng năm 2016

DỰ THẢO

## **TỜ TRÌNH**

### **Về việc đăng ký giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch Upcom**

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty May 10-CTCP**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán số: 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số: 62/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Thông tư số: 180/2015/TT-BTC ngày 13 tháng 11 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch cho chứng khoán chưa niêm yết (hệ thống giao dịch Upcom).

Căn cứ Điều lệ của Tổng công ty May 10 – CTCP đã được Đại Hội đồng cổ đông thông qua ngày 22/04/2015;

Hội đồng quản trị Tổng công ty May 10 - CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty xem xét thông qua nội dung việc đăng ký giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch Upcom như sau:

#### **I. Thực trạng:**

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015, Hội đồng quản trị đã có Tờ trình số: 636/TTr-HĐQT ngày 21/04/2015 trình Đại hội xem xét thông qua việc đưa chứng khoán vào giao dịch trên thị trường chứng khoán có tổ chức nhưng 100% cổ đông dự Đại hội đã biểu quyết không thông qua việc đưa chứng khoán vào giao dịch trên thị trường có tổ chức.

Ủy ban chứng khoán Nhà nước đã có văn bản hướng dẫn các công ty đại chúng (công văn số 1183/UBCK-QLCB ngày 15/3/2016) trong đó nêu rõ: “*Công ty đại chúng thuộc đối tượng theo quy định tại Khoản 1, Điều 3, Thông tư số 180/2015/TT-BTC ngày 13/11/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch cho chứng khoán chưa niêm yết phải thực hiện đăng ký giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch cho chứng khoán chưa niêm yết (hệ thống giao dịch Upcom)*”

## **II. Đề xuất:**

Thực hiện và tuân thủ các yêu cầu của Pháp luật , Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua nội dung việc đăng ký giao dịch chứng khoán trên Hệ thống giao dịch Upcom.

Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời gian thích hợp triển khai thực hiện.

Trân trọng kính trình Đại hội!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Vũ Đức Giang**

Số: /TTr - HĐQT

Hà Nội, ngày 25 tháng 04 năm 2016

DỰ THẢO

**TỜ TRÌNH****Về việc Bổ sung ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty May 10**Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty May 10-CTCP**

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty May 10 - Công ty cổ phần đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần May 10 thông qua ngày 22 tháng 04 năm 2015;

Hội đồng quản trị Tổng công ty May 10 - CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty thông qua nội dung dự kiến bổ sung ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty May 10 - CTCP như sau:

**I. Bổ sung ngành nghề dịch vụ khám chữa bệnh:****1. Thực trạng:**

Hoạt động y tế, khám chữa bệnh đã có 60 năm nay tại May 10. Đến nay, cơ sở khám chữa bệnh được thành lập theo mô hình phòng khám đa khoa với 6 bác sĩ và 5 y sĩ chuyên ngành: đa khoa, chuyên khoa 1 tim mạch, chuyên khoa sản, chuyên khoa răng, chuyên khoa tai mũi họng, y học cổ truyền. Cơ sở vật chất và trang thiết bị y tế được Tổng công ty đầu tư hiện đại (tương đương bệnh viện hạng 3) đáp ứng được nhu cầu khám chữa bệnh phục vụ cán bộ công nhân viên trong Tổng công ty và cộng đồng dân cư. Phòng khám đa khoa cũng là nơi sơ cấp cứu ban đầu khi có tai nạn, tai nạn giao thông liên quan đến con người trên địa bàn.

Hiện nay, phòng khám đa khoa May 10 đã được Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Sở y tế Hà Nội cho phép được khám chữa bệnh có bảo hiểm y tế.

**2. Đề xuất:**

Để phù hợp với pháp luật hiện hành đối với cơ sở dịch vụ khám chữa bệnh có thu, HĐQT đề nghị bổ sung thêm ngành nghề như sau:

STT	Tên ngành nghề	Mã ngành
1	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa	8620

**II. Bổ sung ngành nghề bán lẻ xe đạp và phụ tùng:****1. Thực trạng:**

Hệ thống chi nhánh siêu thị M10mart đã hoạt động được trên 5 năm. Các ngành hàng đa dạng được bổ sung theo nhu cầu của người tiêu dùng.

Những năm qua, xe đạp điện là một trong những nhu cầu của người dân nhưng Tổng công ty và Chi nhánh siêu thị M10mart chưa có đăng ký kinh doanh mặt hàng này.

## 2. Đề xuất:

Để mở rộng thêm mặt hàng kinh doanh, HĐQT đề nghị bổ sung thêm ngành nghề sau:

STT	Tên ngành nghề	Mã ngành
1	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ xe đạp, kể cả xe đạp điện - Bán lẻ phụ tùng xe đạp	4773

Sau khi Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến đồng ý thông qua, Hội đồng quản trị sẽ giao cho Tổng giám đốc tổ chức đăng ký kinh doanh với cơ quan quản lý nhà nước và bổ sung sửa đổi Điều lệ, thông báo cho các Quý cổ đông vào kỳ họp gần nhất của Đại hội đồng cổ đông.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT, TCHC. ĐVT.

Vũ Đức Giang

Số : /BC-Cty

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày tháng năm 2016

## BÁO CÁO

### KẾT QUẢ SXKD NĂM 2015 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2016

#### I. ĐẶC ĐIỂM CHUNG:

##### 1. *Khó khăn*

Kinh tế - xã hội năm 2015 diễn ra trong bối cảnh thị trường toàn cầu có những bất ổn, kinh tế thế giới vẫn đối mặt với nhiều rủi ro lớn với các nhân tố khó lường. Kinh tế khu vực Châu Âu chịu tác động xấu trực tiếp từ cuộc khủng hoảng người nhập cư. Thương mại toàn cầu sụt giảm do tổng cầu yếu. Kinh tế thế giới chưa lấy lại được đà tăng trưởng và phục hồi chậm. Giá dầu thô giảm mạnh dẫn đến nhiều tập đoàn, nhiều doanh nghiệp kinh doanh dầu mỏ trên thế giới phá sản. Sức mua cả thị trường Mỹ, Châu Âu, Nhật Bản giảm dẫn đến đơn giá hàng gia công và FOB tiếp tục giảm. Sự bất ổn của thị trường tài chính toàn cầu với việc giảm giá đồng Nhân dân tệ và tăng trưởng sụt giảm của kinh tế Trung Quốc đã tác động mạnh tới kinh tế thế giới. Những yếu tố không thuận lợi từ thị trường thế giới tiếp tục ảnh hưởng đến kinh tế - xã hội nước ta. Ở trong nước, các khó khăn, bất cập chưa được giải quyết gây áp lực lớn cho sản xuất kinh doanh: Hàng tồn kho ở mức cao, sức mua yếu, tỷ lệ nợ xấu ngân hàng ở mức đáng lo ngại. Các chi phí như điện, nước, than, giá cả sinh hoạt, phí đường bộ và phí xuất nhập khẩu,... liên tục tăng dẫn đến nhiều doanh nghiệp phải thu hẹp sản xuất, dừng hoạt động hoặc giải thể. Chế độ chính sách của nhà nước thay đổi, tăng mức lương tối thiểu vùng, mức đóng BHXH, BHYT, ... đã ảnh hưởng rất nhiều đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, làm cho chi phí đầu vào của May 10 tăng thêm 283,93 tỷ đồng so với kế hoạch (đặc biệt tăng 23 tỷ đồng riêng do tăng lương tối thiểu vùng và BHXH, 71 tỷ đồng tăng thu nhập cho người lao động).

Các hiệp định Thương mại tự do (FTA) giữa Việt Nam - Liên minh châu Âu (EU) và Hiệp định Đối tác kinh tế chiến lược xuyên Thái Bình Dương (TPP) mặc dù đã ký kết nhưng chưa có hiệu lực càng làm gia tăng sự cạnh tranh vốn đã rất khốc liệt giữa các doanh nghiệp cùng ngành, đặc biệt là cạnh tranh với các doanh nghiệp FDI.

##### 2. *Thuận lợi:*

Ở trong nước, nền kinh tế phục hồi tương đối rõ nét và được duy trì ổn định trong năm 2015, tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2015 tăng 6,68% so với năm 2014, cao hơn mục tiêu 6,2% đề ra và cao hơn mức tăng của các năm từ 2011-2014. Theo số liệu của Tổng cục Hải quan, xuất khẩu dệt may của Việt Nam trong năm 2015 đạt 22,81 tỷ USD, tăng 9,1% so với cùng kỳ.

Việc tổ chức các phong trào thi đua lao động sản xuất kinh doanh chào mừng Đại lễ 70 năm May 10 (1946-2016), với truyền thống đoàn kết, vượt khó, dưới sự chỉ đạo đúng đắn, sáng tạo và quyết liệt của Hội đồng Quản trị và Ban Lãnh đạo TCTy cùng sự phấn đấu nỗ lực của toàn thể CBCNV đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2015, lo đủ việc làm thường xuyên cho hơn 1 vạn lao động với các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận và thu nhập của người lao động đều vượt kế hoạch đề ra, đóng góp vào thành tích chung của ngành.

## II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2015:

### 1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2014	Năm 2015		So sánh %	
				KH	TH	TH/KH	2015/2014
1	Giá trị SXCN	Tỷ đồng	2,592.54	2,643.00	2,835.09	107.27	109.36
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2,366.25	2,450.00	2,740.43	111.85	115.81
3	Lợi nhuận	Tỷ đồng	51.55	55.00	59.46	108.11	115.34
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	44.99	41.30	47.31	114.55	105.16
5	Trích khấu hao	Tỷ đồng	86.20	90.00	100.85	112.06	117.00
6	Quỹ lương trích chi phí	Tỷ đồng	610.58	565.00	679.27	120.22	111.25
7	Lao động bình quân	Người	7,648.00	7,520.00	8,096.00	107.66	105.86
8	Thu nhập bình quân	1000đ	6,041.69	6,470.00	6,786.46	104.89	112.33
9	Đầu tư	Tỷ đồng	130.80	220.49	138.75	62.93	106.08
10	Tỷ lệ cổ tức/VĐL	%	18.00	18.00	20.00	111.11	111.11

Ghi chú: Tổng doanh thu bao gồm cả doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác.

### 2. Về công tác đầu tư:

Năm 2015 tổng mức đầu tư thực hiện 138,75 tỷ đồng, đạt 62,93% so với kế hoạch, tăng 5,92% so với cùng kỳ. Cụ thể:

- Đầu tư máy móc, thiết bị, đổi mới công nghệ, phần mềm quản lý	58,88 tỷ đồng
- Đầu tư máy móc thiết bị cho dự án trung tâm phát triển sản phẩm	26,86 tỷ đồng
- Xây dựng tổng kho tại trụ sở chính	20,74 tỷ đồng
- Đầu tư máy móc thiết bị và mở rộng nhà xưởng sản xuất Xi nghiệp Hà Quảng	10,39 tỷ đồng
- Đầu tư khác (hệ thống cửa hàng, vật kiến trúc)	21,88 tỷ đồng

Nguyên nhân thực hiện công tác đầu tư chưa đạt so với kế hoạch là do một số hạng mục đầu tư được chuyển sang thực hiện trong năm 2016 và những năm tiếp theo để phù hợp với tình hình thực tế và đảm bảo an toàn vốn.

### **3. Những biện pháp đã thực hiện:**

#### **3.1 Về công tác nhân sự, tổ chức và đào tạo:**

- Ban điều hành thực hiện nhiều biện pháp kiên quyết như: kiện toàn, sắp xếp lại một số vị trí trong bộ máy quản lý, chuyên môn hóa một số bộ phận sản xuất/phòng ban nhằm phát huy tính năng động, chủ động sáng tạo của mỗi cán bộ công nhân viên, tiết kiệm chi phí và tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh. Trong năm bổ nhiệm và giao nhiệm vụ cho 21 người, thôi giao nhiệm vụ kiêm nhiệm cho 04 người và miễn nhiệm 02 người.

- Tập trung công tác đào tạo, lấy “Con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực phát triển của doanh nghiệp”, quan tâm cả về tinh thần và vật chất đối với người lao động, giữ vững ổn định lao động. Tổng công ty tìm mọi biện pháp tổ chức sản xuất khoa học, đầu tư trang thiết bị hiện đại, cải thiện điều kiện môi trường làm việc để tăng năng suất và thu nhập cho người lao động.

+ Trong năm 2015 đã tổ chức đào tạo cho 530 lượt học viên của các xí nghiệp thành viên như: Veston Hưng Hà, Hà Quảng, Bim Sơn ... Tổ chức nghiêm túc các lớp đào tạo định kỳ về ATVSLĐ, PCCN, sơ cấp cứu ban đầu theo quy định của pháp luật cho 5998 người. Ngoài ra, Tổng công ty liên tục tổ chức các lớp đào tạo chuyên sâu, nâng cao trình độ nghiệp vụ như: Đào tạo ngoại ngữ Tiếng Anh, đào tạo chính sách mới về tiền lương và bảo hiểm xã hội, phổ biến nội dung hiệp định TPP về dệt may, đào tạo về hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn đánh giá của khách hàng... Đặc biệt trong năm 2015, đã tổ chức đào tạo khóa học Đổi mới tư duy – Mindset Transformation (MT) cho 100% CBCNV, giúp mọi người thay đổi tích cực về ý thức trách nhiệm và thái độ đối với công việc.

+ Tổ chức luyện tay nghề thi thợ giỏi, lựa chọn những cá nhân điển hình nhằm nhân rộng và khuyến khích thi đua trong lao động sản xuất.

#### **3.2. Công tác thị trường:**

##### **3.2.1. Thị trường xuất khẩu:**

- Tập trung củng cố, giữ vững và phát triển các thị trường chính Châu Âu, Mỹ, Nhật Bản. Bên cạnh đó, chủ động tiếp cận các thị trường mới có ưu đãi thuế quan. Mở rộng thị trường xuất khẩu sang Hàn Quốc.

- Tổ chức các đoàn công tác nghiên cứu, khảo sát, xúc tiến thương mại, phát triển thị trường mới, đặc biệt ưu tiên các khách hàng FOB có hiệu quả.

- Tổ chức đánh giá các nhà cung cấp trong nước để lựa chọn nhà cung cấp tối ưu, tham gia tích cực vào chuỗi liên kết cung ứng của Tập đoàn Dệt may Việt Nam, chuẩn bị nguồn cung cấp vật tư trong nước để tận dụng lợi thế của các hiệp định FTA và TPP nhằm nâng cao sức cạnh tranh của May 10 trên thị trường quốc tế.

##### **3.2.2. Thị trường trong nước:**



- Chuẩn hóa hình ảnh quảng cáo và nhận diện thương hiệu May 10 qua biển hiệu, trang trí nội thất và bài trí sắp xếp hàng hóa trên toàn bộ hệ thống cửa hàng giới thiệu sản phẩm. Thương hiệu May 10 tiếp tục nhận được nhiều giải thưởng uy tín trong năm 2015.

- Chú trọng phát triển chuỗi cửa hàng bán và giới thiệu sản phẩm May 10 trên toàn quốc, đặc biệt tại các trung tâm thương mại và siêu thị lớn.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, hỗ trợ đại lý bán hàng với nhiều hình thức.

- Đổi mới hoạt động kinh doanh siêu thị và phát triển mở rộng kinh doanh dịch vụ khách sạn nhà hàng đã tạo thêm thế và lực mới cho Tổng Công ty.

### **3.3. Công tác nghiên cứu, sản xuất:**

- Tiếp tục nghiên cứu và áp dụng quy trình quản lý tiên tiến, chú trọng đến các yếu tố nâng cao năng suất, chất lượng, giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm.

- Triển khai quyết liệt và đồng bộ quản lý sản xuất theo mô hình LEAN tại tất cả các đơn vị.

- Thực hiện các chế độ khuyến khích khen thưởng, động viên kịp thời người lao động gắn bó với doanh nghiệp, có năng suất và hiệu quả cao.

### **3.4. Các biện pháp khác:**

#### ***\* Duy trì tổ chức các hoạt động thường niên :***

- Xây dựng mục tiêu, phát động và ký giao ước thi đua với tất cả các đơn vị trong Tổng công ty ngay từ đầu năm.

- Tổ chức hội nghị toàn thể người lao động tại tất cả các đơn vị, khơi dậy sức mạnh đoàn kết, sự sáng tạo, nỗ lực của mỗi thành viên, xây dựng các biện pháp giảm chi phí, nâng cao hiệu quả SXKD.

- Làm tốt công tác tư tưởng, tuyên truyền để người lao động hiểu được những giá trị doanh nghiệp mang lại, từ đó nâng cao tinh thần trách nhiệm với công việc.

- Cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao đời sống tinh thần của người lao động.

- Coi trọng công tác đánh giá nội bộ và thực hiện quản lý hệ thống. Đảm bảo việc duy trì thực hiện theo hệ thống tại tất cả các đơn vị.

- Triển khai triệt để công tác trật tự trị an, ATVSLĐ, PCLB và PCCC; củng cố mạng lưới an ninh nhân dân và lực lượng tự vệ, tăng cường kiểm tra, kiểm soát. Đảm bảo an ninh, an toàn lao động.

#### ***\* Các hoạt động chào mừng kỷ niệm 70 năm May 10:***

- Tổ chức cuộc thi ***Tìm hiểu và cảm nhận về Đại lễ 70 năm May 10...*** giúp CBCNV thêm hiểu về truyền thống vẻ vang của May 10, tiếp tục gắn bó, cống hiến để xây dựng Tổng công ty phát triển bền vững.

- Tặng quà cho CBCNV đang làm việc và đã nghỉ hưu nhân dịp Đại lễ với nhiều phần quà ý nghĩa để tri ân các thế hệ Người lao động đã đóng góp công sức vào thành tích của May 10.

- Tổ chức thành công Đại lễ để lại ấn tượng sâu sắc đối với bạn bè trong và ngoài nước.

### III. PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016:

Năm 2016, theo dự báo nền kinh tế thế giới và Việt Nam vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức. Sự cạnh tranh sẽ quyết liệt hơn, diễn biến và nguy cơ tiềm ẩn khó lường hơn. Các chi phí đầu vào như điện, nguyên liệu, vận chuyển, lương tối thiểu .... tiếp tục tăng; đơn giá hàng gia công và FOB tiếp tục giảm đối với thị trường xuất khẩu; sức mua của thị trường nội địa giảm sâu. Sáu tháng đầu năm 2016, nhiều doanh nghiệp trong ngành thiếu việc làm trầm trọng dẫn đến phải thu hẹp sản xuất.

Trong bối cảnh khó khăn như trên, Hội đồng quản trị đặt ra mục tiêu và các giải pháp trong năm 2016 và những năm tiếp theo, như sau:

#### 1. Một số chỉ tiêu kế hoạch:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	TH 2015	Kế hoạch 2016	So sánh %
1	Giá trị SXCN	Tỷ đồng	2,835.09	3,010.00	106.17
2	Tổng doanh thu	"	2,740.43	2,800.00	102.17
3	Lợi nhuận	"	59.46	60.00	100.91
4	Nộp ngân sách	"	47.31	50.53	106.81
5	Trích khấu hao	"	100.85	100.00	99.15
6	Q.lương trích CP	"	679.27	690.00	101.59
7	Lao động BQ	Người	8,096.00	8,350.00	103.14
8	Thu nhập BQ	1000 đồng	6,786.46	6,850.00	100.94
9	Đầu tư	Tỷ đồng	138.75	238.88	172.16
10	Tỷ lệ cổ tức/VĐL	%	20.00	18.00	90.00

Ghi chú: Tổng doanh thu bao gồm cả doanh thu hoạt động SXKD, doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác.

#### 2. Các dự án đầu tư dự kiến sẽ thực hiện năm 2016 và những năm tiếp theo

*Đvt: Triệu đồng*

STT	Nội dung đầu tư	Địa điểm	Dự kiến thời gian thực hiện		Tổng giá trị
			Năm 2016	Năm 2017	
1	Quy hoạch tổng thể Tổng công ty tới năm 2020 - tầm nhìn tới năm 2030	May 10 - Hà Nội		10,000	10,000
2	Xây dựng KTX Sinh viên và CBCNV các địa phương về học (6 tầng) (1.430 m2 xây dựng)	May 10 - Hà Nội	15,200	-	15,200
3	Đầu tư thay thế điều hòa trung tâm	May 10 - Hà Nội		10,000	10,000

STT	Nội dung đầu tư	Địa điểm	Dự kiến thời gian thực hiện		Tổng giá trị
			Năm 2016	Năm 2017	
4	Đầu tư hệ thống xử lý nước thải tại Tổng công ty và các xí nghiệp địa phương (XN Bim Sơn, May Hưng Hà, Đông Hưng, Thái Hà, Quảng Bình)	Hà Nội và các địa phương	7,200		7,200
5	Cải tạo kho thành phẩm nội địa thành nhà ăn ca, diện tích sàn 1000 m2	May 10 - Hà Nội	5,300		5,300
6	Đầu tư mở rộng năng lực sản xuất veston Hưng Hà Giai đoạn 2	Thái Bình	127,817	86,613	214,430
7	Đầu tư thay thế máy móc thiết bị thường xuyên toàn TCT	Hà Nội và các địa phương	67,000	70,000	137,000
8	Đầu tư hệ thống phần mềm quản lý, thiết bị tin học và thiết bị khác	Hà Nội và các địa phương	14,370		14,370
9	Xây nhà cho hội người mù để đổi 1200 m2 đất mở rộng XN Hưng Hà	Thái Bình	1,500		1,500
10	Xây nhà khách và trung tâm trưng bày, giới thiệu sản phẩm 5 tầng, diện tích sàn 700 m2	May 10 - Hà Nội		50,000	50,000
11	Biên quảng cáo May 10	May 10 - Hà Nội		10,000	10,000
12	Xây dựng cửa hàng kinh doanh trong nước tại Hưng Hà (700 m2)	Thái Bình		6,429	6,429
	<b>Tổng cộng</b>		<b>238,387</b>	<b>253,210</b>	<b>491,597</b>

**Trong số các hạng mục đầu tư trên ưu tiên thực hiện các hạng mục:**

- Đầu tư mở rộng sản xuất tại Veston Hưng Hà giai đoạn 2.
- Đầu tư thiết bị, phần mềm quản lý, nâng cấp hệ thống mạng thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển.
- Đầu tư thiết bị chuyên dùng, công nghệ hiện đại cho ngành may nhằm tăng năng suất lao động.
- Đầu tư hệ thống xử lý nước thải tại Tổng công ty và các xí nghiệp địa phương đảm bảo vệ sinh môi trường theo đúng quy định của pháp luật.

Các hạng mục khác sẽ căn cứ vào diễn biến thực tế của thị trường, lựa chọn thời điểm thích hợp xin ý kiến Hội đồng quản trị đầu tư các hạng mục đó.

**3. Những giải pháp chủ yếu cần thực hiện trong thời gian tới:**

**3.1. Giải pháp về tổ chức và quản lý:**

- Tuân thủ thực hiện hệ thống quản lý; đảm bảo đạt tất cả các cuộc đánh giá của khách hàng.

- Tiếp tục xem xét sắp xếp lại, đánh giá đội ngũ quản lý, tập trung công tác đào tạo.

- Học tập và áp dụng có chọn lọc mô hình tổ chức tiên tiến của các đơn vị bạn để điều chỉnh, sắp xếp lại tổ chức của các phòng nghiệp vụ phù hợp với tình hình mới. Thực hiện xây dựng kế hoạch công việc, rà soát và cải tiến quy trình nghiệp vụ các phòng ban.

- Tăng cường công tác kiểm soát nội bộ để kiểm tra, giám sát các hoạt động của các đơn vị.

- Chỉ đạo tổ chức sản xuất hợp lý, nghiên cứu, cải tiến, thay đổi tư duy và cách làm việc, quan tâm đến yếu tố con người nhằm mục tiêu nâng cao năng suất lao động, chất lượng, giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm, thực hiện nghiêm túc mục tiêu quản lý vốn (LEAN) tại tất cả các đơn vị trong toàn Tổng công ty.

- Quyết liệt thực hiện các biện pháp tiết kiệm.

### **3.2. Giải pháp về phát triển nguồn nhân lực:**

- Đặc biệt quan tâm tới tinh thần và vật chất của người lao động. Tiếp tục cải thiện môi trường làm việc.

- Dành nguồn lực thích đáng cho công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực trong nước và quốc tế để đáp ứng các yêu cầu phát triển của Tổng công ty trong giai đoạn mới.

- Cải tiến công tác tuyển dụng, nâng cao chất lượng đầu vào và hiệu quả sử dụng lao động.

### **3.3. Giải pháp về thị trường:**

\* Thị trường xuất khẩu:

- Giữ vững thị trường truyền thống, phát triển thị trường mới, tận dụng những lợi thế của các hiệp định thương mại khi có hiệu lực.

- Chú trọng phát triển các chủng loại sản phẩm có sự khác biệt cao nhằm giảm tính cạnh tranh về sản phẩm đối với các đơn vị cùng ngành.

- Ưu tiên sử dụng nguồn nguyên phụ liệu sản xuất trong nước, tích cực tham gia chuỗi cung ứng của Tập đoàn Dệt May Việt Nam nhằm tận dụng những ưu đãi thuế quan nhập khẩu vào các nước EU, Mỹ và Nhật Bản.

\* Thị trường nội địa:

- Tập trung phát triển kinh doanh nội địa.

- Đầu tư nguồn lực tối ưu vào việc quy hoạch và phát triển đa dạng kênh phân phối, đặc biệt chú trọng việc mở rộng mạng lưới bán hàng qua kênh đại lý.

- Đầu tư nguồn lực cho công tác thiết kế, đẩy mạnh hoạt động quảng bá để mở rộng thị trường trong nước và quốc tế. Đặc biệt tập trung cho dòng sản phẩm mới mang nhãn hiệu Grusz và các dòng sản phẩm mang thương hiệu May 10 theo hướng chuyên biệt.

- Tiếp tục củng cố bộ máy tổ chức của hệ thống siêu thị để nâng cao hiệu quả. Mở rộng kinh doanh khách sạn, nhà hàng.

### **3.5. Các giải pháp khác:**

- Duy trì các giải pháp đã được thực hiện tốt và hiệu quả trong năm 2015.

- Tiếp tục không ngừng học hỏi các mô hình tiên tiến trong và ngoài nước, áp dụng có chọn lọc phù hợp với thực tiễn của May 10.

Do tình hình hiện nay diễn biến phức tạp, mọi dự đoán đều mang tính chất tương đối, Cơ quan điều hành sẽ báo cáo Hội đồng quản trị xem xét và có biện pháp chỉ đạo thực hiện thích hợp đảm bảo hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty và mục tiêu của đại hội đồng cổ đông đặt ra.

### **4. Kế hoạch đơn giá tiền lương năm 2016:**

- Phương thức sản xuất kinh doanh FOB : 18,5 % doanh thu

- Phương thức gia công tối đa : 61% doanh thu

- Kinh doanh dịch vụ khác : 2 % doanh thu

- Kinh doanh siêu thị tối đa : 15 % doanh thu.

- Công ty quyết toán quỹ tiền lương thực hiện trên cơ sở đơn giá tiền lương và doanh thu thực hiện. Trường hợp doanh thu thực hiện cao hơn kế hoạch thì đơn giá tiền lương được điều chỉnh như sau :

+ Doanh thu thực tế vượt dưới 5% so với kế hoạch thì đơn giá tiền lương bằng 100% đơn giá gốc.

+ Doanh thu thực tế vượt từ 5% đến dưới 10% so với kế hoạch thì đối với phần doanh thu vượt đơn giá tiền lương được tính bằng 30% đơn giá gốc.

+ Doanh thu thực tế vượt từ 10% trở lên so với kế hoạch thì đối với phần doanh thu vượt đơn giá tiền lương được tính bằng 20% đơn giá gốc.

Căn cứ vào tình hình thực tế kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và diễn biến của thị trường, hội đồng quản trị sẽ điều chỉnh đơn giá tiền lương cho phù hợp đảm bảo khuyến khích động viên và giữ lao động.

### **5. Báo cáo đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016.**

Tổng Công ty May 10 đề xuất đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 là Công ty TNHH Kiểm toán KPMG.

## **IV. KẾT LUẬN:**

Với một năm hoạt động kinh doanh đầy khó khăn, thị trường luôn biến động khó lường nhưng bằng nỗ lực, sự năng động và quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao, HĐQT, Cơ quan Tổng giám đốc và toàn thể CBCNV Tổng Công ty May 10 đã hoàn thành nhiệm vụ, đạt được những kết quả kinh doanh ấn tượng trong năm 2015 chào mừng kỷ niệm 70 năm May 10.

Năm 2016 được dự báo sẽ có nhiều khó khăn, thách thức nhưng với bản lĩnh của đơn vị 2 lần anh hùng và truyền thống vượt khó trở thành, được sự quan tâm, hỗ trợ và chỉ đạo sát sao của Tập đoàn Dệt May Việt Nam, sự cổ vũ khích lệ và đóng góp ý kiến đầy trách nhiệm của các cổ đông, HĐQT, Cơ quan Tổng giám đốc và toàn thể CBCNV Tổng Công ty quyết tâm phát huy tinh thần đoàn kết, chung sức chung lòng, chủ động, sáng tạo, nỗ lực phấn đấu hoàn thành xuất sắc kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016, tiếp tục đưa Tổng Công ty phát triển bền vững.

Trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch**

**Vũ Đức Giang**

DỰ THẢO

*Hà Nội, ngày tháng 5 năm 2016*

## **BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2015**

Thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao, đồng thời thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Tổng công ty và Luật doanh nghiệp, Ban Kiểm soát Tổng công ty May 10 - CTCP báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2015, cụ thể như sau:

### **I. Hoạt động của Ban Kiểm soát:**

1. Ban Kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác cụ thể trong năm, có xác định nội dung trọng điểm cho từng giai đoạn, xác định nội dung kiểm soát phù hợp, tập trung kiểm tra, giám sát hoạt động SXKD và đầu tư của Tổng công ty.
2. Tham gia đầy đủ các buổi họp của Hội đồng quản trị (HĐQT) Tổng công ty. Ban Kiểm soát đã có những góp ý kiến thiết thực, tham gia ý kiến về những vấn đề cần lưu ý trong hoạt động SXKD của Tổng công ty.
3. Kiểm tra, rà soát các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT để triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ trong năm 2015, đánh giá các chỉ tiêu và có phân tích nguyên nhân.
4. Kiểm tra, đánh giá thường xuyên công tác quản trị, điều hành việc thực hiện nhiệm vụ SXKD của HĐQT và Cơ quan điều hành theo đúng Nghị quyết của HĐQT đã ban hành và Điều lệ của Tổng công ty.
5. Ban kiểm soát đã kiểm tra sổ sách kế toán của Tổng công ty; tình hình quản lý công nợ và khả năng thanh toán; về quản lý khai thác tài sản, về doanh thu và chi phí để phân tích những yếu tố ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh và đầu tư, từ đó đề xuất kiến nghị kịp thời với Tổng công ty.
6. Kiểm soát Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của năm 2015, có ý kiến đóng góp đảm bảo báo cáo được lập theo quy trình, chuẩn mực, phản ánh trung thực tình hình tài chính của Tổng công ty.

Qua một năm hoạt động theo chức năng nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ, Ban Kiểm soát nhận thấy đã hoàn thành nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao, góp phần cùng HĐQT và bộ máy điều hành Tổng công ty thực hiện tốt những chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua.

## **II. Đánh giá tình hình hoạt động của Tổng công ty năm 2015:**

Trên cơ sở thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh do Tổng công ty cung cấp, các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc kiểm tra, soát xét và đưa ra nhận xét, đánh giá như sau:

### **1 - Công tác quản lý và điều hành của HĐQT và Ban Điều hành trong năm 2015:**

Ban Kiểm soát nhận định HĐQT và Cơ quan điều hành, các cán bộ quản lý trong năm 2015 đã hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ điều hành của mình trong khuôn khổ pháp lý hiện hành, cụ thể:

- HĐQT đã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông kịp thời và linh hoạt. Ban kiểm soát không thấy có bất kỳ điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT, Cơ quan điều hành và các cán bộ quản lý trong Tổng công ty.
- Các Nghị quyết của HĐQT ban hành đúng với chức năng và quyền hạn của HĐQT và có nội dung phù hợp với chủ trương và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, trong khuôn khổ pháp lý hiện hành.
- HĐQT, Cơ quan điều hành, cán bộ quản lý đã quản lý, vận hành tốt mang lại kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 vượt mức kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao.
- Chủ động được nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư do đã tạo dựng được uy tín đối với các tổ chức tín dụng. Các khoản vay được Tổng công ty sử dụng đúng mục đích, hợp lý và hiệu quả tối ưu; Các khoản nợ được trả đúng hạn, kiểm soát nợ không để quá hạn. Hệ số khả năng thanh toán tốt, hệ số nợ hợp lý.
- Tổng công ty quản lý và hạch toán kế toán tuân thủ theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành của Nhà nước.
- Công tác quản lý, thực hiện đầu tư theo đúng quy định.

### **2 - Tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2015:**

Kinh tế - xã hội năm 2015 diễn ra trong bối cảnh thị trường toàn cầu có những bất ổn, kinh tế thế giới vẫn đối mặt với nhiều rủi ro lớn với các nhân tố khó lường. Kinh tế khu vực Châu Âu chịu tác động xấu trực tiếp từ cuộc khủng hoảng người nhập cư. Thương mại toàn cầu sụt giảm do tổng cầu yếu. Kinh tế thế giới chưa lấy lại được đà tăng trưởng và phục hồi chậm. Giá dầu thô giảm mạnh dẫn đến nhiều tập đoàn, nhiều doanh nghiệp kinh doanh dầu mỏ trên thế giới phá sản. Sức mua cả thị trường Mỹ, Châu Âu, Nhật Bản giảm dẫn đến đơn giá hàng gia công và FOB tiếp tục giảm. Sự bất ổn của thị trường tài chính toàn cầu với việc giảm giá đồng Nhân dân tệ và tăng trưởng sụt giảm của kinh tế Trung Quốc đã tác động mạnh tới kinh tế thế giới. Những yếu tố không thuận lợi từ thị trường thế giới tiếp tục ảnh hưởng đến kinh tế - xã hội nước ta. Ở trong nước, các khó khăn, bất cập chưa được giải quyết gây áp lực lớn cho sản xuất kinh doanh: Hàng tồn kho ở mức cao, sức mua yếu, tỷ lệ nợ xấu ngân hàng ở mức đáng lo



ngại. Các chi phí như điện, nước, than, giá cả sinh hoạt, phí đường bộ và phí xuất nhập khẩu,... liên tục tăng dẫn đến nhiều doanh nghiệp phải thu hẹp sản xuất, dừng hoạt động hoặc giải thể. Chế độ chính sách của nhà nước thay đổi, tăng mức lương tối thiểu vùng, mức đóng BHXH, BHYT, ... đã ảnh hưởng rất nhiều đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, làm cho chi phí đầu vào của May 10 tăng thêm 283,93 tỷ đồng so với kế hoạch (đặc biệt tăng 23 tỷ đồng riêng do tăng lương tối thiểu vùng và BHXH, 71 tỷ đồng tăng thu nhập cho người lao động).

Các hiệp định Thương mại tự do (FTA) giữa Việt Nam - Liên minh châu Âu (EU) và Hiệp định Đối tác kinh tế chiến lược xuyên Thái Bình Dương (TPP) mặc dù đã ký kết nhưng chưa có hiệu lực càng làm gia tăng sự cạnh tranh vốn đã rất khốc liệt giữa các doanh nghiệp cùng ngành, đặc biệt là cạnh tranh với các doanh nghiệp FDI.

Tuy nhiên HĐQT và Cơ quan điều hành cùng các phòng ban chức năng của Tổng công ty đã năng động, linh hoạt bám sát thực tế để có những giải pháp phù hợp, kết quả cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Thực hiện 2014	Năm 2015		So sánh (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Cùng kỳ
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	100.00	100.00	100.00	100.00	100.00
2	Giá trị SXCN	Tỷ đồng	2,592.54	2,343.00	2,835.09	121.00	109.36
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2,366.25	2,450.00	2,740.43	111.85	115.81
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	51.56	53.00	59.46	112.19	115.32
5	Các khoản nộp ngân sách	Tỷ đồng	44.99	41.30	47.43	114.84	105.42
6	Số lao động bình quân	Người	7,648.00	7,170.00	8,096.00	112.91	105.86
7	Thu nhập bình quân	1.000d/ng/th	6,041.69	6,140.00	6,786.46	110.52	112.32
8	Cổ tức/mệnh giá/năm	%	18.00	18.00			

Đối chiếu với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2015, BKS có nhận xét:

2.1 – Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Tổng doanh thu năm 2015 đạt 2.740,43 tỷ đồng, tăng 11,85 % so với kế hoạch và tăng 15,81% so với năm 2014.

- Lợi nhuận đạt 59,46 tỷ đồng, tăng 12,19% so với kế hoạch và tăng 15,32% so với năm 2014.

2.2 – Tình hình lao động, thu nhập:

- Lao động bình quân tăng 12,91% so với kế hoạch và tăng 5,86% so với năm 2014.

- Thu nhập bình quân đạt 6.786.460 đồng/người/tháng, tăng 10,52% so với kế hoạch và tăng 12,32% so với năm 2014.

- Trong năm 2015, Tổng công ty đã thực hiện các chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi cho người lao động như:

+ 100% CBCNV đã ký hợp đồng lao động được cấp sổ BHXH và thẻ BHYT, mua bảo hiểm thân thể 24/24 giờ.

+ Trích nộp đầy đủ và đúng thời hạn tiền BHXH, BHYT, BHTN cho cơ quan bảo hiểm để đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

2.3 – Tình hình thực hiện chi trả cổ tức trong năm 2015:

Năm 2015, Tổng công ty đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2014 cho các cổ đông là 18% theo đúng nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2015.

### 3 - Tình hình tài chính:

Năm tài chính của Tổng công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc ngày 31/12. Ban kiểm soát ghi nhận báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty lập đã phản ánh trung thực, hợp lý về tình hình tài chính năm 2015; phù hợp với chuẩn mực Kế toán Việt Nam, quy chế quản lý tài chính của Nhà nước và Tổng công ty. Dưới đây là số liệu bảng cân đối kế toán tóm tắt tại thời điểm 31/12/2015:

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

Tài sản	Đầu kỳ 01/01/2015	Cuối kỳ 31/12/2015	So sánh		%cơ cấu/TS ; NVốn	
			+/-	%	Đầu kỳ (01/01/15)	Cuối kỳ (31/12/15)
A	1	2	3=2-1	4=2/1	5	6
<b>A Tài sản ngắn hạn</b>	<b>559,052</b>	<b>716,480</b>	<b>157,428</b>	<b>128.16</b>	<b>68.81</b>	<b>69.46</b>
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	29,488	73,500	44,012	249.25	3.63	7.13
II. Các khoản đầu tư TC ngắn hạn	3,800	1,900	(1,900)	50.00	0.47	0.18
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	249,112	298,228	49,116	119.72	30.66	28.91
Trong đó: phải thu của KH	239,420	289,671	50,251	120.99	29.47	28.08
IV. Hàng tồn kho	247,160	306,235	59,075	123.90	30.42	29.69
V. Tài sản ngắn hạn khác	29,493	36,617	7,125	124.16	3.63	3.55
<b>B.Tài sản dài hạn</b>	<b>253,383</b>	<b>314,961</b>	<b>61,578</b>	<b>124.30</b>	<b>31.19</b>	<b>30.54</b>
I. Các khoản phải thu dài hạn	11,394	57,077	45,683	500.95	1.40	5.53
II. Tài sản cố định	212,243	224,775	12,532	105.90	26.12	21.79
IV. Các khoản đầu tư TC dài hạn	6,515	3,480	(3,035)	53.42	0.80	0.34

V. Tài sản dài hạn khác	22,282	28,676	6,395	128.70	2.74	2.78
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>812,435</b>	<b>1,031,441</b>	<b>219,006</b>	<b>126.96</b>	<b>100.00</b>	<b>100.00</b>
<b>A. Nợ phải trả</b>	<b>628,766</b>	<b>819,086</b>	<b>190,320</b>	<b>130.27</b>	<b>77.39</b>	<b>79.41</b>
I. Nợ ngắn hạn	493,297	661,683	168,386	134.13	60.72	64.15
II. Nợ dài hạn	135,470	157,403	21,933	116.19	16.67	15.26
<b>B. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>183,669</b>	<b>212,355</b>	<b>28,686</b>	<b>115.62</b>	<b>22.61</b>	<b>20.59</b>
I. Vốn chủ sở hữu	183,669	212,355	28,686	115.62	22.61	20.59
Trong đó : Vốn ĐT của chủ sở hữu	100,000	100,000	-	100.00	12.31	9.70
Quỹ đầu tư phát triển	59,118	64,248	5,130	108.68	7.28	6.23
LN sau thuế chưa phân phối	23,679	47,234	23,555	199.48	2.91	4.58
II. Lợi ích cổ đông thiểu số	702	703	1	100.09	0.09	0.07
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>812,435</b>	<b>1,031,441</b>	<b>219,006</b>	<b>126.96</b>	<b>100.00</b>	<b>100.00</b>

- Tình hình tài sản: Tài sản năm 2015 tăng 26,96% so với năm 2014, trong đó tiền và các khoản tương đương tiền tăng 149,25%, các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn giảm 50%, các khoản phải thu tăng 19,72%, hàng tồn kho tăng 23,90%, tài sản ngắn hạn khác tăng 24,16%, tài sản cố định tăng 5,90%, các khoản đầu tư tài chính dài hạn giảm 46,58%, tài sản dài hạn khác tăng 28,70%.

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2015 tăng 99,48% so với cùng kỳ là do năm 2014 đã ghi nhận lãi cổ tức vào các phải trả trên báo cáo tài chính, năm 2015 thực hiện chi trả cổ tức sau ĐHCĐ.

#### **4 – Tình hình quản lý công nợ:**

- Tình hình nợ phải trả:

+ Các khoản nợ phải trả đều được thanh toán kịp thời, đúng hạn, không có các khoản nợ phải trả tồn đọng.

+ Hệ số thanh toán ngắn hạn năm 2015 là 1,08. Nợ phải trả năm 2015 tăng 30,27% so với năm 2014, trong đó nợ ngắn hạn tăng: 34,13%, nợ dài hạn tăng: 16,19%

- Công nợ phải thu: công tác quản lý thu hồi công nợ phải thu đã tiến bộ hơn so với năm 2014:

+ Giảm 7% tỷ lệ nợ quá hạn trong vòng 60 ngày so với năm 2014.

+ Thời gian thu hồi nợ phải thu năm 2015 nhanh hơn năm 2014 bình quân 2,4 ngày.

+ Tỷ lệ công nợ thu hồi được tăng 1,94% so với năm 2014.

Công tác thu hồi công nợ tốt góp phần đẩy nhanh thời gian hoàn thuế VAT, góp phần làm tăng hiệu quả sử dụng vốn, giảm chi phí lãi vay ngân hàng.

## 5 – Tình hình quản lý hàng tồn kho:

- Giá trị hàng tồn kho tại thời điểm 31/12/2015 tăng 23,94% so với số đầu năm. Giá trị hàng tồn kho đã được phản ánh đúng giá gốc của vật tư, thành phẩm, hàng hóa tồn kho. Trong tổng giá trị hàng tồn kho, nguyên vật liệu chiếm 39,57%, thành phẩm chiếm 21,80%, hàng gửi bán chiếm 13,72%, Sản phẩm sản xuất dở dang chiếm 12,06%.

- Cuối năm Tổng công ty đã thực hiện kiểm kê, phân loại vật tư hàng hóa và thực hiện trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho để phòng ngừa rủi ro theo đúng quy định. Tổng chi phí dự phòng giảm giá hàng tồn kho Tổng công ty đã trích tại thời điểm 31/12/2015 là 6,15 tỷ đồng.

Số liệu về hàng tồn kho tại thời điểm 31/12/2015 như trên là hợp lý, vì nguyên vật liệu tồn là để chuẩn bị cho sản xuất trong quý 1.2016; Thành phẩm hàng hóa tồn đã được xuất trong quý 1.2016.

## 6 - Đầu tư tài chính dài hạn:

Trong năm 2015, Tổng công ty đã thực hiện thoái toàn bộ vốn góp tại 3 công ty là: Công ty CP đầu tư XD & XNK Việt Nam, Công ty TNHH GMI và Công ty TNHH HNP là 3,04 tỷ đồng để tập trung vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Tổng công ty.

## 7 - Công tác đầu tư năm 2015:

Theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2015, kế hoạch đầu tư là 220,49 tỷ đồng; giá trị đầu tư năm 2015 thực hiện là 138,75 tỷ đồng, đạt 62,93% so với kế hoạch và tăng 5,92% so với năm 2014, trong đó:

- + Đầu tư mua sắm máy móc thiết bị : 96,13 tỷ đồng
- + Xây dựng cơ bản : 20,74 tỷ đồng
- + Đầu tư khác : 21,88 tỷ đồng

## 8 - Tình hình vốn điều lệ và cổ đông:

STT	Nội dung	Tại ngày 01/01/2015	Tại ngày 31/12/2015
<b>1</b>	<b>Vốn điều lệ (Tỷ đồng)</b>	<b>100.00</b>	<b>100.00</b>
1.1	Vốn góp của Tập đoàn Dệt May Việt Nam (%)	35.51	35.51
1.2	Vốn góp của các đối tượng khác (%)	64.49	64.49
<b>2</b>	<b>Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng</b>	<b>10,000,000.00</b>	<b>10,000,000.00</b>
2.1	Cổ phiếu phổ thông (Cổ phiếu)	10,000,000.00	10,000,000.00
<b>3</b>	<b>Mệnh giá/Cổ phiếu (Đồng)</b>	<b>10,000.00</b>	<b>10,000.00</b>
<b>4</b>	<b>Số lượng cổ đông (Người)</b>	<b>1,248.00</b>	<b>1,156.00</b>

**9 - Một số chỉ số chủ yếu:**

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015
<b>Chỉ số về khả năng thanh toán</b>			
- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0.63	0.62
- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1.13	1.08
<b>Cơ cấu về tài sản</b>			
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	31.19	30.54
- Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản	%	68.81	69.46
<b>Cơ cấu vốn</b>			
- Hệ số nợ/Tổng nguồn vốn	%	77.39	79.41
- Hệ số vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	22.52	20.59
<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	lần	2.89	2.63
<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
- Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	1.93	1.79
- Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	24.71	22.85
- Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân (ROA)	%	5.62	5.27
- Lợi nhuận từ HĐSXKD/Doanh thu thuần	%	2.00	2.10
- Lợi nhuận từ hoạt động SXKD/Tổng tài sản	%	5.78	5.52

**\* Nhận xét:**

- Khả năng thanh toán: Hệ số thanh toán hiện hành 1,08 phản ánh tình hình tài chính và thanh khoản của Tổng công ty chủ động, đáp ứng kịp thời được vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Cơ cấu tài sản: Với cơ cấu tài sản lưu động chiếm 69,46% và tài sản cố định chiếm 30,54% là hợp lý với ngành nghề sản xuất chủ yếu của TCT là may mặc (tỷ lệ này cũng sát với tỷ lệ chuẩn của ngành công nghiệp nhẹ là 70/30).

- Cơ cấu nguồn vốn: Nợ phải trả chiếm 79,41% và vốn chủ sở hữu chiếm 20,59% trên tổng nguồn vốn là do trong năm Tổng công ty đã tận dụng các nguồn vốn tín dụng có lãi suất thấp, ưu đãi để hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Khả năng sinh lời: Các chỉ tiêu phản ánh đều cho thấy kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh đều đạt hiệu quả, phù hợp với quy mô mở rộng và phát triển của Tổng công ty.

**10 - Chế độ báo cáo, chứng từ, sổ sách kế toán:**

- Sổ sách, chứng từ kế toán đã được ghi chép và lưu trữ đầy đủ, phản ánh kịp thời tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế của Tổng công ty.

- Các kết quả kiểm kê kho, tài sản, quỹ tiền mặt trong năm luôn đảm bảo thống nhất giữa sổ sách và thực tế.
- Báo cáo tài chính năm 2015 đã được Công ty TNHH KPMG kiểm toán và xác nhận tính trung thực, hợp lý, không có yếu tố ngoại trừ.
- Các số liệu trong báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị đúng với báo cáo tài chính.

### **III. Tình hình hoạt động của HĐQT và Ban điều hành:**

#### **1. Về hoạt động của HĐQT:**

- Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2015, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 15 phiên.
- Các cuộc họp tập trung vào việc định hướng phát triển Tổng công ty và thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; tập trung vào các dự án đầu tư, chuyển đổi mô hình sản xuất, dịch chuyển mô hình quản lý; chuẩn bị công tác tổ chức đại hội đồng cổ đông năm 2016.
- Nội dung các cuộc họp và nghị quyết của HĐQT đã thể hiện sự am hiểu kinh doanh của HĐQT trong việc xây dựng tầm nhìn và chiến lược phát triển Tổng công ty cả về dài hạn và ngắn hạn.
- HĐQT đã tạo những điều kiện cần thiết để cơ quan điều hành thực hiện tốt các kế hoạch, Nghị quyết đã đề ra .

#### **2. Về công tác quản lý, điều hành của Tổng giám đốc:**

- Hoạt động của Tổng giám đốc dựa trên các quy định của Nhà nước, Điều lệ hoạt động, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các quy chế của Tổng công ty và Nghị quyết Hội đồng quản trị đảm bảo tính công khai trong quản lý, điều hành .
- Sự hỗ trợ và giám sát hoạt động của HĐQT đối với cơ quan điều hành thể hiện qua việc Tổng giám đốc thường xuyên báo cáo kết quả thực hiện các Nghị quyết của HĐQT, đề xuất các giải pháp để triển khai các kế hoạch của HĐQT;
- Các quy chế được sửa đổi và áp dụng triệt để trong mọi hoạt động.
- Việc đào tạo tay nghề cho người lao động kết hợp với việc tiến hành triển khai áp dụng phần mềm quản lý, thao tác tiên tiến, loại bỏ thao tác thừa được coi trọng và đã mang lại hiệu quả cao trong sản xuất cũng như quản lý.
- Công tác tài chính kế toán và thống kê được thực hiện theo quy định của Nhà nước, đảm bảo tính minh bạch trong hoạt động SXKD.
- Những giải pháp chủ yếu cơ quan điều hành đã thực hiện trong năm 2015: (Theo báo cáo kết quả SXKD năm 2015 và phương hướng nhiệm vụ năm 2016 của Tổng công ty).

### **3. Sự tuân thủ pháp luật và hoạt động kiểm soát nội bộ :**

- Tổng công ty đã thực hiện tốt các quy định của pháp luật: Gồm luật doanh nghiệp, các luật thuế, các quy định pháp luật khác. Không có các biểu hiện cố ý vi phạm các quy định của nhà nước .

- Việc thực hiện công tác đánh giá nội bộ của Tổng công ty được tiến hành đều đặn và thường xuyên.

- Công ty kiểm toán độc lập hàng năm đều đánh giá: Báo cáo tài chính của Tổng công ty đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng công ty .

Đánh giá về tính hợp lý, hợp pháp trong hoạt động tài chính, Ban Kiểm soát kết luận: Việc thực hiện chế độ tài chính của Tổng công ty đã đảm bảo sự minh bạch, rõ ràng trong các nghiệp vụ phát sinh, phù hợp với các quy định của luật pháp, việc thực hiện ghi chép, theo dõi, thu thập chứng từ của công tác kế toán đầy đủ, đảm bảo tính hợp lý, hợp pháp .

### **IV. Đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2015:**

- Trong năm 2015, mặc dù có những khó khăn như: Phạm vi hoạt động của Tổng công ty trải dài trên địa bàn nhiều tỉnh, thành phố, các thành viên Ban kiểm soát làm việc kiêm nhiệm, song được sự tạo điều kiện của Cơ quan điều hành và những cố gắng của các thành viên trong quá trình làm việc, Ban kiểm soát đã hoàn thành nhiệm vụ của mình.

- Qua quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ, đảm bảo tính khách quan, trung thực, không làm cản trở đến hoạt động của doanh nghiệp, phản ánh trung thực tình hình hoạt động của Tổng công ty.

### **V. Những khuyến nghị của Ban Kiểm soát:**

Với sự mở rộng và phát triển đa ngành nghề như hiện nay của Tổng công ty, qua quá trình thực hiện nhiệm vụ Ban kiểm soát khuyến nghị đến HĐQT, cơ quan điều hành một số vấn đề sau:

1. Tổng công ty cần thiết thành lập bộ phận kiểm soát nội bộ để kết hợp với Ban kiểm soát giám sát các hoạt động nhằm phòng tránh các rủi ro.

2. Xây dựng bộ quy chế tài chính cho các đơn vị phụ thuộc phù hợp cho từng loại hình kinh doanh: Sản xuất, Siêu thị, Khách sạn, Trường cao đẳng nghề ...

3. Về xây dựng và hoàn thiện hệ thống quản lý: việc thực hiện cần phải được duy trì, cải tiến thường xuyên cho phù hợp với qui mô phát triển đảm bảo hiệu quả của công tác quản lý.

4. Tiếp tục tăng cường công tác đào tạo nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý và người lao động nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong sự phát triển của Tổng công ty.

5. Triển khai thực hiện Lean văn phòng để tiết kiệm được thời gian, chi phí và tăng hiệu quả làm việc của khối lao động gián tiếp.

#### **VI. Kế hoạch hoạt động năm 2016:**

- Thực hiện thẩm định báo cáo năm 2016 của TCT, lập và trình Báo cáo của BKS tại kỳ ĐHĐCĐ thường niên năm 2017.

- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ thường niên năm 2016, tình hình triển khai kế hoạch SXKD trong năm.

- Kiểm tra, giám sát hoạt động của HĐQT, cơ quan điều hành và các cán bộ quản lý trong việc quản lý và điều hành TCT.

- Thẩm định các báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo đánh giá công tác quản trị của HĐQT, báo cáo tài chính năm 2016.

- Thực hiện kiểm tra, kiểm soát đột xuất theo chuyên đề khi có yêu cầu của HĐQT, cổ đông theo khoản 4 Điều 19 – Điều lệ Tổng công ty.

- Thực hiện các công việc khác quy định tại Điều lệ TCT, Quy chế hoạt động của BKS và các quy định của pháp luật có liên quan.

Trên đây là toàn bộ nội dung trong quá trình kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát trong năm 2015 xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông. Rất mong được sự góp ý chân thành của các quý vị đại biểu nhằm giúp chúng tôi thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.

**T/M BAN KIỂM SOÁT**

**Trưởng ban**

**Nguyễn Thị Thu Hà**



DỰ THẢO

Hà Nội, ngày tháng năm 2016

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2015**

***Kính thưa Quý vị cổ đông.***

Kinh tế - xã hội năm 2015 diễn ra trong bối cảnh thị trường toàn cầu có những bất ổn, kinh tế thế giới vẫn đối mặt với nhiều rủi ro lớn với các nhân tố khó lường, kinh tế châu Âu vẫn chìm trong khủng hoảng và chưa có dấu hiệu phục hồi. Thương mại toàn cầu sụt giảm do tổng cầu yếu. Kinh tế thế giới chưa lấy lại được đà tăng trưởng và phục hồi chậm. Giá dầu thô giảm mạnh dẫn đến giá cả hàng hóa có xu hướng giảm nhanh, ảnh hưởng đến các nước xuất khẩu. Sự bất ổn của thị trường tài chính toàn cầu với việc giảm giá đồng Nhân dân tệ và tăng trưởng sụt giảm của kinh tế Trung Quốc đã tác động mạnh tới kinh tế thế giới. Tại Việt Nam chi phí đầu vào như điện, nước, than, mức đóng BHXH, BHYT, phí đường bộ và phí xuất nhập khẩu, ... liên tục tăng, hệ quả là tỷ lệ doanh nghiệp giải thể, lao động thất nghiệp, thiếu việc làm tăng cao. Những ưu đãi thuế quan mà các Hiệp định thương mại tự do hứa hẹn mang lại trong thời gian tới khiến cạnh tranh trên thị trường thế giới đối với ngành Dệt May đang ngày càng gay gắt.

Trước tình hình trên, ngay từ đầu năm HĐQT đã có những chiến lược đúng đắn, đề ra nhiều giải pháp, tận dụng mọi cơ hội để phát triển, từng thành viên của HĐQT đã phát huy cao vai trò trách nhiệm được phân công, hoàn thành tốt nhiệm vụ. Công tác chuẩn bị tổ chức Đại lễ 70 năm May 10 chào mừng kỷ niệm 70 năm thành lập May 10 (8/1/1946-8/1/2016) đã được HĐQT chỉ đạo xuyên suốt trong năm 2015. May 10 đã vinh dự được Chủ tịch nước trao tặng Huân chương Độc lập hạng Nhất lần thứ 2.

Với những nỗ lực và thành tích đạt được, Tổng Công ty đã hoàn thành tất cả các chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2015 đề ra và vinh dự được Thủ tướng Chính phủ tặng cờ “Đơn vị thi đua xuất sắc”.

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin báo cáo đánh giá kết quả hoạt động điều hành của HĐQT năm 2015 như sau:

**I. VỀ CÔNG TÁC NHẬN SỰ VÀ THỰC THI TRÁCH NHIỆM CỦA HĐQT:**

- Công tác nhân sự: Năm 2015, HĐQT của Tổng Công ty có 05 thành viên, gồm 01 chủ tịch và 04 thành viên. HĐQT có 03 thành viên trực tiếp tham gia vào công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty, nắm giữ các chức vụ: 01 Tổng giám đốc, 02 phó Tổng giám đốc.

- Ngày 22/4/2015, Đại hội đồng cổ đông đã bầu ra Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015-2020. Các thành viên của HĐQT nhiệm kỳ 2010-2015 tiếp tục được tín nhiệm và bầu vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới. Ông Vũ Đức Giang được 100% phiếu bầu của HĐQT tiếp tục đảm nhận chức vụ Chủ tịch HĐQT.

- Thực thi trách nhiệm của HĐQT: Trong năm 2015, HĐQT đã tiến hành 15 phiên họp chính để chỉ đạo và quyết định những nội dung thuộc quyền hạn và trách nhiệm của HĐQT với tinh thần trách nhiệm và trí tuệ cao. Chỉ đạo cơ quan điều hành thực hiện theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết HĐQT.

- Hoạt động của HĐQT luôn tuân thủ theo đúng quy định của Điều lệ, việc chuẩn bị các tài liệu để cung cấp cho các thành viên dự họp đầy đủ và đúng thời hạn, các thành viên đều nắm chắc lĩnh vực chuyên môn và nội dung công việc được phân công và luôn đóng góp tích cực các ý kiến, giải pháp trong cuộc họp trên nguyên tắc phát triển doanh nghiệp bền vững, bảo vệ quyền lợi cho cổ đông và người lao động.

- Trong các phiên họp HĐQT đều có sự tham dự của thành viên ban kiểm soát, các quyết định thông qua tại phiên họp đều nhận được sự nhất trí 100% của các thành viên HĐQT dự họp và được Ban điều hành triển khai thực hiện với hiệu quả cao vì quyền lợi của cổ đông và người lao động trong Tổng công ty.

- Quyết định các mô hình tổ chức phù hợp với yêu cầu phát triển của doanh nghiệp.

- Chỉ đạo thực hiện kế hoạch đầu tư, mở rộng năng lực sản xuất kinh doanh. Năm 2015 tổng mức đầu tư thực hiện 138,75 tỷ đồng, đạt 62,93% so với kế hoạch, tăng 5,92% so với cùng kỳ. Cụ thể:

- Đầu tư thiết bị, đổi mới công nghệ : 96,13 tỷ đồng
- Xây dựng cơ bản : 20,74 tỷ đồng
- Đầu tư khác ( hệ thống cửa hàng, vật kiến trúc ) : 21,88 tỷ đồng.

Nguyên nhân thực hiện công tác đầu tư chưa đạt so với kế hoạch là do một số hạng mục đầu tư được chuyển sang thực hiện trong năm 2016 và những năm tiếp theo để phù hợp với tình hình thực tế và đảm bảo an toàn vốn.

## **II. KẾT QUẢ MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2015**

- Tổng doanh thu đạt 2.740,43 tỷ đồng, tăng 11,85% so với kế hoạch và tăng 15,81% so với năm 2014.

- Lợi nhuận đạt 59,46 tỷ đồng, tăng 8,11% so với kế hoạch và tăng 15,34% so với năm 2014.

- Lao động bình quân: 8.096 người, tăng 7,66% so với kế hoạch và tăng 5,86% so với năm 2014.

- Thu nhập bình quân: 6.786.460 đồng/người/tháng, tăng 6,03% so với kế hoạch và tăng 12,33% so với năm 2014.

- Trong năm 2015, HĐQT đã chỉ đạo ban điều hành tập trung cho công tác đào tạo nguồn nhân lực, đào tạo cán bộ nhằm nâng cao năng lực quản trị, công tác tổ chức sản xuất và ứng dụng công nghệ mới thông qua việc tổ chức các khóa đào tạo trong và ngoài nước cho nhiều CBCVN từ công nhân đến cán bộ quản lý theo từng chuyên môn, vị trí công việc.

### **III. ĐỊNH HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2016**

#### **1. Mục tiêu chung:**

- Phát triển Tổng công ty May 10 trở thành một Tổng công ty hàng đầu của Ngành Dệt May Việt Nam, trong đó sản xuất và kinh doanh hàng may mặc thời trang là ngành nghề cốt lõi.

- Quy hoạch phát triển trụ sở chính của May 10 thành khu vực sản xuất công nghệ cao, trung tâm thời trang, trung tâm thương mại, dịch vụ, đào tạo và các dịch vụ phục vụ dân sinh... Tiếp tục phát triển May 10 trở thành thương hiệu có uy tín lớn trên thị trường trong nước và quốc tế.

- Phát triển nguồn nhân lực May 10 mạnh cả về năng lực, trí tuệ, đạo đức và bản lĩnh; nâng cao thu nhập và đời sống tinh thần; xây dựng môi trường ngày càng xanh-sạch-đẹp; đóng góp nhiều hơn cho cộng đồng và xã hội.

- Tập trung nguồn lực và tuyển dụng bổ sung nhân sự cho Trung tâm phát triển sản phẩm, tham gia tích cực chuỗi cung ứng của Tập Đoàn Dệt may Việt Nam, tạo bước đột phá về doanh thu, thị trường và từng bước chủ động trong việc thâm nhập thị trường thế giới

- Do tình hình thị trường tiếp tục có nhiều khó khăn hơn năm 2015 nên dự kiến tổng doanh thu năm 2016 đạt 2.850 tỷ đồng.

- Công tác đầu tư xây dựng: Cơ cấu lại nguồn vốn đầu tư, tập trung đầu tư các dự án trọng điểm, có tính khả thi cao nâng cao hiệu suất của hoạt động đầu tư. Tiếp tục đầu tư trang thiết bị tiên tiến, hiện đại, công nghệ mới nhằm tăng năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, phù hợp với việc áp dụng công nghệ Lean.

- Tổng giá trị đầu tư theo kế hoạch trong 2 năm 2016- 2017 dự kiến là 491 tỷ đồng.

#### **2. Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2016:**

- Tổ chức các phiên họp HĐQT định kỳ/đột xuất theo Điều lệ để triển khai nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phù hợp với Điều lệ Tổng công ty.

- Chỉ đạo việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

- Đề xuất phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

- Tiếp tục đưa ra các mục tiêu, chiến lược và giải pháp cho mọi hoạt động năm 2016 và các năm tiếp theo.

- Chỉ đạo và giám sát cơ quan điều hành, triển khai công việc, nhiệm vụ chiến lược của Tổng công ty, quyết định đầu tư dự án và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT trong quá trình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2016 trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

#### **IV. HĐQT ĐỀ NGHỊ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ SAU:**

1. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2015, kế hoạch hoạt động SXKD năm 2016;
2. Báo cáo tài chính năm 2015 đã kiểm toán;
3. Báo cáo thẩm tra kết quả hoạt động SXKD năm 2015 của Ban kiểm soát;
4. Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2015;
5. Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ theo điều lệ; thù lao và thưởng cho HĐQT, BKS năm 2015; kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2016
6. Tờ trình phương án tăng vốn điều lệ của Tổng Công ty;
7. Tờ trình đưa CK vào giao dịch trên thị trường tập trung;
8. Tờ trình về việc sửa đổi bổ sung Điều lệ theo Luật doanh nghiệp 2014 và bổ sung ngành nghề kinh doanh khám chữa bệnh của Tổng công ty
9. Thông qua các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Trên đây là một số định hướng chiến lược của HĐQT Tổng Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch**

**Vũ Đức Giang**

## PHIẾU GÓP Ý VÀ ĐỀ XUẤT

Kính gửi: Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016  
Tổng Công ty May 10 – CTCP

Họ và tên cổ đông: ..... Mã số cổ đông:.....

Số cổ phần sở hữu và đại diện: .....

1. Nội dung góp ý:

.....  
.....  
.....

2. Nội dung đề xuất:

.....  
.....  
.....

**Lưu ý:** Quý cổ đông dự Đại hội có những góp ý, đề xuất vui lòng viết vào phiếu này và gửi lại cho Ban thư ký tổng hợp, trình Chủ tọa Đại hội.

Cổ đông ký và ghi rõ họ tên

## PHIẾU GÓP Ý VÀ ĐỀ XUẤT

Kính gửi: Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016  
Tổng Công ty May 10 – CTCP

Họ và tên cổ đông: ..... Mã số cổ đông:.....

Số cổ phần sở hữu và đại diện: .....

1. Nội dung góp ý:

.....  
.....  
.....

2. Nội dung đề xuất:

.....  
.....  
.....

**Lưu ý:** Quý cổ đông dự Đại hội có những góp ý, đề xuất vui lòng viết vào phiếu này và gửi lại cho Ban thư ký tổng hợp, trình Chủ tọa Đại hội.

Cổ đông ký và ghi rõ họ tên